

P, ngày 12 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thanh T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu phố ..., phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Đoàn Việt T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thanh T và anh Đoàn Việt T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Đỗ Thanh T và anh Đoàn Việt T thống nhất có 01 con chung tên là Đoàn Ngọc Khánh N, sinh ngày 07/02/2018. Hiện nay cháu N đang sống với chị T. Ly hôn, chị T và anh T thống nhất giao cháu Đoàn Ngọc Khánh N cho chị Đỗ Thanh T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Anh Đoàn Việt T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Ngọc Khánh N 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2019 và chấm dứt khi phát sinh một trong các điều kiện được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia

đình.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Đỗ Thanh T và anh Đoàn Việt T thống nhất tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Chị Đỗ Thanh T và anh Đoàn Việt T xác định không có nợ cơ quan tổ chức, cá nhân nào nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Chị Đỗ Thanh T tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự về phần cấp dưỡng nuôi con định kỳ (*phần án phí dân sự anh Đoàn Việt T phải nộp*) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 13240 ngày 10/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- Các đương sự;
- UBND xã H, H.P; (*Số 28/2017*)
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm Phán

Huỳnh Thị Tân Sang